

Số: 08 /CV-BVNQ

V/v mời chào giá VTYT
năm 2024 của Bệnh viện đa
khoa quận Ngô Quyền.

Hải Phòng, ngày 10 tháng 06 năm 2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm VTYT năm 2024 của Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Họ và tên: Vũ Thị Hiếu Chức vụ: Trưởng khoa Dược
Số điện thoại: 02253.552.923
Email: bvdkngoquyen2013@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: khoa Dược - Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền.

Số 21 Lê Lợi – phường Máy Tơ – quận Ngô Quyền- TP Hải Phòng.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 10 tháng 06 năm 2024 đến trước 17h ngày 20 tháng 06 năm 2024.

Các báo giá nhận sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 06 tháng 06 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục VTYT.(Phụ lục đính kèm)
- Địa điểm giao hàng: Tại kho của khoa Dược Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Quý III/2024.



4. Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền thành phố Hải Phòng kính mời các đơn vị quan tâm và đáp ứng yêu cầu trên đề nghị liên hệ và gửi hồ sơ báo giá (bản giấy) về khoa Dược - Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền.

Thông tin cần giải đáp, xin liên hệ: Khoa Dược - Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền. (SĐT: 02253.552.923)

Bệnh viện xin trân trọng cảm ơn./. *Như*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, Dược.



BSCKII. *Trần Thị Thu Hương*



DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ
(Đính kèm Công văn số: 08/CV-BVNQ ngày 10/06/2024)



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	ĐVT
1	Kim lấy thuốc	Kim các số G18, G20, G23, Vi dụng kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim. Đạt tiêu chuẩn CE, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485.	30,000	Cái
2	Gel siêu âm	Gel bôi trơn được dùng trong siêu âm chẩn đoán y khoa	15	Can
3	Gạc hút	Gạc thấm khô 0,8m. - Không có hóa chất tẩy trắng - Tốc độ hút nước: Thời gian chìm không quá 10 giây - Độ ẩm: không quá 8% Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	3,000	Mét
4	Băng cuộn	Kích thước: 7cm x 5m. Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố.	2,000	Cuộn
5	Bông hút	100% bông xơ tự nhiên có tính thấm hút tốt, đóng gói 1Kg/gói	100	Kg
6	Lưỡi dao mổ	Dao sắc. Chất liệu thép các bon, tiệt trùng bằng tia gamma, các số 10, 11, 12, 15, 20, 21, 22.	300	Cái



7	Viên khử khuẩn	Thành phần: 50% w/w Sodium Dichloroisocyanurate (2,5 gram Sodium Dichloroisocyanurate/ viên 5 gram - tương đương với 1,5 gram Clorin hoạt tính/ viên 5 gram)	37	Hộp
8	Heparin	Ống nghiệm Heparin kích thước 13x75mm; * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	50,000	Ống
9	EDTA	Ống nghiệm chứa hoá chất Ethylenediaminetetra Acid Dipotassium EDTA K2 kích thước 13x75mm Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	30,000	Ống
10	Dây thở oxy	Chất liệu nhựa PVC y tế cao cấp, bao gồm dây dẫn và gong mũi - Không chứa chất DEHP - Đầu thở mềm, có 2 ống thẳng đưa vào mũi màu trắng trong, không có chất tạo màu - Các cỡ: trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn - Dây dẫn có chiều dài ≥ 2 m, lòng ống có khía chống gập. - Đóng gói 1 cái/ túi và tiệt trùng bằng khí EO	500	Bộ
11	Chỉ daclon 2/0	Số 2/0 kim tam giác 3/8C, kim 24mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Là chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu tiệt trùng được làm từ polyamide 6.0 hoặc 6.6; bề mặt sợi chỉ mượt mà giúp dễ dàng xuyên qua các mô. Sợi chỉ có đặc điểm dễ buộc và sức căng tốt.	96	Sợi
12	Chỉ surgil 0	Số 0 kim tròn 1/2C, kim 40mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 90cm, thành phần gồm 90% Glycolide và 10% L-lactide. Bề mặt sợi chỉ được tráng bởi 1 lớp tổng hợp của Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate.	24	Sợi

13	Chỉ phẫu thuật tự tiêu số 1/0	Chỉ tiêu tổng hợp đa sợi Polyglactin 910, được bao phủ bởi polyglactin và Calcium stearat, số 1, dài tối thiểu 90cm, kim tròn, dài $\geq 40\text{mm}$, 1/2 vòng tròn.	24	Sợi
14	Chỉ phẫu thuật tự tiêu số 2/0	Chỉ tiêu tổng hợp Polyglactin-910, được bao phủ bởi polyglactin và Calcium stearat, số 2/0, dài tối thiểu 75cm, kim tròn, dài $\geq 26\text{mm}$, độ cong của kim 1/2 vòng tròn.	96	Sợi
15	Chỉ phẫu thuật tự tiêu số 3/0	Chỉ tiêu tổng hợp đa sợi Polyglactin 910, được bao phủ bởi polyglactin và Calcium stearat, số 3/0, dài tối thiểu $\geq 75\text{cm}$, kim tròn. Kim bao phủ Silicone, dài $\geq 26\text{mm}$, độ cong của kim 1/2 đường tròn.	144	Sợi
16	Chỉ phẫu thuật tự tiêu số 4/0	Chỉ tiêu tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 số 4/0 dài 75cm, kim $\geq 20\text{mm}$, 1/2C	96	Sợi
17	Kim châm cứu vô trùng	Kim châm cứu vô trùng loại dùng 1 lần. Kim đốc thép không gỉ	150,000	Cải

18	Dung dịch Khử khuẩn Mức độ Cao	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao, thành phần ORTHO-PHTHALADEHYDE 0,55%, Benzotriazole 0,01% và các thành phần khác, pH 7.2 - 7.8, - Thời gian ngâm khử khuẩn mức độ cao cho dụng cụ là 5 phút, tái sử dụng trong vòng 14 ngày. Thời gian bảo quản dung dịch trong can là 75 ngày tính từ khi mở nắp. - Không gây ăn mòn dụng cụ, tương thích với nhiều loại dụng cụ và vật liệu (kể cả Polystyrene, Cyanoacrylate, EPO - TEK 353 epoxy), có que thử. - Tương thích với dụng cụ của các hãng sản xuất dụng cụ nội soi (Olympus, Pentax, GE, Karl Storz, đèn nội soi Fujinon) - Diệt được hầu hết các loại vi khuẩn, vi rút, nấm, Trục khuẩn lao (Mycobacterium bovis), theo các tiêu chuẩn Diệt khuẩn EN 13727, EN 14561 Chất diệt men EN 13624, EN 14562 Thuốc diệt nấm EN 13624, EN 14562 Tuberculocidal EN 14348, EN 14563 Mycobactericidal EN 14348, EN 14563 Virucidal EN 14476 - Đạt các tiêu chuẩn: EC, ISO 13485, CFS	10	Can
19	Găng tay y tế có bột	Sản xuất từ cao su thiên nhiên, có phủ bột chống dính, có cỡ S và M., dài tối thiểu 220mm ISO 13485:2016.	20,000	đôi
20	Giấy điện tim 6 cần	KT 110mm x 140mm x 143 tờ, dùng cho máy điện tim 6 cần. Đạt ISO 13485	150	Tập
21	Lentulo số 25	Vật liệu thép không gỉ	12	Hộp

22	Mũi khoan trụ	Vật liệu chính: Thép không gỉ, tinh thể kim cương gắn phân đầu,	200	Ví
23	Nền ống tùy số 15-25	Vật liệu thép không gỉ	50	Hộp
24	Nong ống tùy số 8	Vật liệu thép không gỉ, độ trơn 2%	500	Hộp
25	Trâm gai	Vật liệu thép không gỉ	50	Hộp
26	Fuji I	Khả năng tương thích tốt với tùy, gắn tuyệt vời; Đồng cứng nhanh;	7	Hộp
27	Fuji IX	Độ trong mờ tuyệt vời giúp cải thiện thẩm mỹ; Đồng cứng cực nhanh	7	Hộp
28	Fuji 2	Các hạt nhỏ hơn ;Tải chất độn cao hơn; Độ cản quang tốt - Tự dính vào cấu trúc răng	7	Hộp
29	Kim lấy máu	Thiết kế bằng thép không gỉ, đầu kim sắc nhọn, tiết trùng, dùng kèm bút chích máu, bút chích máu điều chỉnh được 13 mức độ nông sâu của bút tùy vào độ dày mỏng của da bệnh nhân.	5,000	Cái

30	Que thử đường huyết	' - Sử dụng men (enzyme): Glucose Dehydrogenase (FAD-GDH) rất đặc hiệu với glucose (chỉ phản ứng với glucose) cho kết quả chính xác vì không bị ảnh hưởng bởi nồng độ oxy và các loại đường như maltose, galactose có trong máu. - Độ chính xác cao 99,2%, đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016 - Mã hóa tự động nhận que không cần hiệu chỉnh hay cài đặt. - Que thử tự thấm hút nhanh, dễ dàng thấm đủ lượng máu, nguồn máu: mao mạch - Thời gian đo: 5 giây, mẫu lấy máu: 0,4μL, lấy máu 2 cạnh bên. - Mẫu máu quét 500 lần trong vòng 5 giây để loại bỏ các yếu tố gây nhiễu - Phạm vi đo lượng Glucose: 20 - 600 mg/dL (1,1 - 33,3 mmol/L) - Khoảng Hematocrit: 20 - 60% - Sử dụng cho dòng máy OT Ultra Plus Flex	5,000	Que
----	---------------------	---	-------	-----